**ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-THTM ngày tháng 5 năm 2024)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Điểm tối đa**  | **Điểm thành phần** | **Mức độ** | **Ghi chú, minh chứng***(Đối với các minh chứng là văn bản, quy chế của nhà trường, yêu cầu ghi rõ số, ngày ban hành, tên văn bản)* |
| **I** | **Chuyển đổi số trong dạy, học** | **100** | 80 | Mức độ 3 |  |
| 1.1 | Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm) |  | Có |  | Kế hoạch số 68/KH-THTM ngày 12/10/2023 về tổ chức dạy học trực tuyến và kiểm tra đánh giá trực tuyến năm học 2023-2024; |
| 1.2. | Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến. |  | Có |  | Quy chế số 03/QC-THTM ngày 12/10/2023 về tổ chức dạy học trực tuyến, kiểm tra trực tuyến.Quy chế số 06 ngày 24/10/2023 về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng hệ thống quản trị nhà trường |
| 1.3 | Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến:- Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (ghi tên) |  | 6 | Mức độ: 2  | Phần mềm triển khai dạy học trực tuyến: Microsoft teams; Zoom cloumeesting hoặc Google meet  |
| * Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua).
* Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng:

Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh;Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên;Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của HS |  | 20 |  Linh LMS/ Temis: <https://taphuan.csdl.edu.vn>- Link hồ sơ trực tuyến: <https://vnedu.vn/>- Link CSDL ngành: <http://truong.haiphong.edu.vn>- Link thi trực tuyến kiểm tra, đánh giá qua phần mềm Azota: <https://azota.vn> |
| 1.4. | Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt). | 10 | 8 | Mức độ 3 | Đường link cổng thông tin điện tử nhà trường: htttps://thtienminh.haiphong.edu.vn./Có hệ thống học liệu số được đưa lên trên trên cổng thông tin điện tử: |
| 1.5 | Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp mềm) |  | 13 | Mức độ 3  | Link kiểm tra trực tuyến qua phần mềm Azota: Quy chế số 03/QC-THTM ngày 12/10/2023 về tổ chức dạy học trực tuyến, kiểm tra trực tuyến. |
| Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường |  | 4 | <https://violympic.vn/>https:/ioe.vn |
| 1.6 | Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số:- Tỉ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu |  | 7 | Mức độ 3  | 100% GV có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu có thể khai thác100% GV sử dụng được các phần mềm, công cụ đổi mới PP dạy học.: https://taphuan.csdl.edu.vn |
| - Tỉ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học |  | 6 | htttps://thtienminh.haiphong.edu.vn |
| - Tỉ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử |  | 3 | htttps://thtienminh.haiphong.edu.vn |
| **1.7** | Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số dạy, học:- Tỉ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học |  | 8 | Mức độ: 2 | 100% các phòng học có thiết bị trình chiếu, phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet |
| - Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học. |  | 5 | Có 19 máy tính phục vụ phòng Tin học, đạt 1.7 HS/máy |
| - Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phụ trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử) |  | 0 |   |
| **2.** | **Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục** | **100** | **91** | Mức độ 3 |  |
| 2.1 | Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại) | Có |  |  | Quyết định số 07/QĐ-THTM ngày 27/3/2023 về thành lập BCĐ thực hiện công tác chuyển đổi số trong nhà trường.Quyết định số 91/QĐ-THTM ngày 10/10/2023 về kiện toàn BCĐ chuyển đổi số và ứng dụng CNTT năm học 2023 -2024.Quyết định số 92/QĐ-THTM ngày 10/10/2023 về việc Thành lập Ban chỉ đạo hệ thống quản trị nhà trường năm học 2023-2024; Quyết định số 93/QĐ-THTM ngày 10/10/2023 về Thành lập Ban biên tập website năm học 2023-2024 Quyết định số 94/QĐ-THTM ngày 10/10/2023 về Thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2023 -2024;Quyết định số 98/QĐ-THTM ngày 24/10/2023 về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng hệ thống quản trị trong nhà trường năm học 2023-2024Quyết định số 18/QĐ-THTM ngày 19/4/2024 Thành lập và phân công nhiệm vụ tổ công tác triển khai Học bạ số.Cán bộ phụ trách chuyển đổi số:Nguyễn Thị Huyền – Phó Hiệu trưởngGmail: huyenmanh1981@gmail.com. SĐT: 0936567033 |
| 2.2 | Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số. | Có |  |  | Kế hoạch số 15/KH-THTM ngày 27/3/2023 về thực hiện chuyển đổi số năm 2023;Kế hoạch số 64/KH-THTM ngày 10/10/2023 KH chuyển đổi số và UDCNTT năm 2023-2024 |
| 2.3 | Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê):- Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường |  | 6 | Mức độ 3  | Kế hoạch số 18 /KHTM ngày 19/04/2024 Kế về chuyển đổi số trong nhà trường đến năm 2025 định hướng đến năm 2030- Kế hoạch số 24 /KHTM ngày 19/04/2024 Kế hoạch triển khai Học bạ số trong trường Tiểu học Tiên Minh Quy chế số 06 ngày 24/10/2023 về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng hệ thống quản trị nhà trường.- Link CSDL ngành: <https://csdl.haiphong.edu.vn>; - Link cổng thông tin điện tử nhà trường:https://thdtienminh.haiphong.edu.vn https://vnedu- Link quản lý tài sản: <https://haiphong.qlts.vn> ;-Lịnk QLCB: <https://haiphong.qlcb.vn>-Link phần mềm khoản thu –Emis Misa<https://emisapp.misa.vn>-Link QLVB ủy ban nhân dân huyện: <https://qlvb.hpnet.vn/>-Link dịch vụ công: <https://dvc.vst.mof.gov.vn>- Phần mềm kế toán: Misa Mimosa.net2020;- Phần mềm BHXH Vietllel |
| - Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập) |  | 6 |
| - Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử- Có triển khai phần mềm giáo án trên hệ thống vnedu |  | 10 |
| - Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV |  | 10 |
| - Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất |  | 10 |
| - Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh |  | 10 |
| - Có triển khai phân hệ quản lý kế toán |  | 6 |
| - Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý) |  | 6 |
| 2.4 | Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến:- Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web) |  | 5 | Mức độ 3 -27 điểm |  Quy chế số 06 ngày 24/10/2023 về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng hệ thống quản trị nhà trường:<https://truong.haiphong.edu.vn>; - Link cổng thông tin điện tử nhà trường:https://thdtienminh.haiphong.edu.vn - Thực hiện triển khai tuyển sinh đầu cấp trực tuyến theo đường link: <https://tsdc.haiphong.edu.vn>Link phần mềm khoản thu –Emis Misa: https://emisapp.misa.vn |
| - Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến |  | 12 |
| - Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt |  | 10 |